TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HNGĐ-PT
Ngày 11/9/2018
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trịnh Việt Thanh
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tử Lượng
Ông Đinh Huy Lưỡng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Liên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Mơ – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 11/2018/TLPT-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2018 về việc: *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"*

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 08/2018/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐ-PT ngày 27 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Như Q

Địa chỉ: Trường trung học cơ sở thị trấn N, phố PL, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Nguyễn Thị Như Q: Ông Trương Đình Tưởng, Luật sư, Văn phòng Luật sư Tràng An, Đoàn luật sư Ninh Bình.

2. Bị đơn: Anh Trần Quang Đ.

Địa chỉ: Khoa Ngoại, bệnh viện Q, phường P, thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

3. Người kháng cáo: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như Q.

(Có mặt tại phiên Tòa chị Q, anh Đ, ông Tưởng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như Q trình bày:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Như Q trình bày: Chị Nguyễn Thị Như Q và anh Trần Quang Đ sau một thời gian được tự do tìm hiểu, đến ngày ngày 12/7/2011 chị và anh Đ đến Ủy ban nhân dân xã TD, huyện T, tỉnh TB đăng ký kết hôn và về hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc khoảng 6 năm thì mâu thuẫn vợ chồng. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do tính cách vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng hay cãi nhau, anh Đ mạt sát, xúc phạm, mắng chửi và đánh chị. Vì hạnh phúc gia đình, chị Q đã cố gắng chịu đựng, bỏ qua cho anh Đ để có thời gian khắc phục mâu thuẫn cùng nuôi dạy con chung nhưng anh Đ vẫn không thay đổi. Lần mâu thuẫn gần đây nhất là khoảng cuối năm 2017 anh Đ đã đánh chị tại khu tập thể nhà trường nơi chị đang công tác có sự chứng kiến của 2 cô giáo cùng khu nhà công vụ. Nay chị Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trần Quang Đ.

Về con chung: Chị Q và anh Đ có 01 con chung tên là Trần Huyền Tr sinh ngày 11/02/2012. Nếu ly hôn, chị đề nghị được nuôi con chung và yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và công nợ chung: Nếu ly hôn, chị Q và anh Đ tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai, biên bản hòa giải, tại phiên tòa anh Trần Quang Đ trình bày: Về quá trình kết hôn và chung sống như chị Q khai là đúng. Anh Đ thừa nhận trong cuộc sống vợ chồng giữa anh và chị Q có xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng có cãi nhau. Do tính cách của anh nóng nảy, không kìm chế được bản thân nên đã có lần anh đánh chị Q. Anh nhận thấy hành động, việc làm đó của anh là không đúng và anh đã xin lỗi chị Q. Thực lòng anh vẫn còn yêu thương vợ con nên rất mong chị Q suy nghĩ lại, cho anh có cơ hội sửa chữa khuyết điểm của mình để vợ chồng về đoàn tụ, cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình, nuôi dạy con chung.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên là Trần Huyền Tr sinh ngày 11/02/2012, nếu Tòa án giải quyết ly hôn, anh đề nghị được nuôi con chung và không yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Đ và chị Q tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 08/2018/HNGĐ-ST ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình quyết định: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Như Q về việc xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn đối với anh Trần Quang Đ.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí sơ thẩm, quyền kháng cáo, điều kiện thi hành án cho các đương sự.

Ngày 29/5/2018, chị Nguyễn Thị Như Q kháng cáo toàn bộ bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 08/2018/HNGĐ-ST ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân thành

phố Ninh Bình. Chị đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết cho chị được ly hôn anh Trần Quang Đ và giải quyết về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Q vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Bản chất anh Đ không phải là một người xấu nhưng với chị thì anh Đ không phải là một người chồng tốt. Nếu khi xét xử Tòa thấy chưa đủ căn cứ và không cho chị ly hôn thì chị sẽ vẫn tiếp tục sống ly thân với anh Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng là đảm bảo theo trình tự, quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử: Bác toàn bộ yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị Như Q, giữ nguyên bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 08/2018/HNGĐ-ST ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình. Về án phí phúc thẩm: Chị Nguyễn Thị Như Q phải nộp 300.000 đồng theo quy định của pháp luật, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa giữa các đương sự và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Như Q có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Đối với yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị Như Q đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Đ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Sau một thời gian được tự do tìm hiểu, ngày 12 tháng 7 năm 2011, chị Nguyễn Thị Như Q và anh Trần Quang Đ đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TD, huyện T, tỉnh TB là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Sau khi kết hôn, anh Đ chị Q chung sống hạnh phúc thời gian khoảng 6 năm. Đến khoảng giữa năm 2017, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do tính tình anh Đ nóng nảy, không kìm chế được bản thân nên vợ chồng thường hay va chạm cãi nhau, nhiều lần vợ chồng đã sảy ra sâu sát, do không kìm chế được bản thân anh Đ đã tát chị Q. Sau những lần xô sát đó, anh Đ đều nhận ra hành động của mình không đúng mực với chị Q, anh đã xin lỗi chị Q và tìm cách sửa chữa để cải thiện tình cảm vợ chồng. Anh Đ xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, và còn nhiều cơ hội để khắc phục mâu thuẫn vợ chồng,

thực tế anh vẫn còn rất yêu vợ thương con nên từ khi xảy ra mâu thuẫn, anh luôn cố gắng kìm chế bản thân, hạn chế va chạm với vợ, quan tâm đến vợ con nhiều hơn, thường xuyên đi lại thăm hỏi vợ con và tôn trọng quan điểm cá nhân của chị Q. Anh Đ tha thiết mong chị Q bỏ qua cho những lỗi lầm anh đã gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho vợ chồng anh về đoàn tụ để được cùng chị Q xây dựng hạnh phúc gia đình. Chị Q cũng thừa nhận, bản chất anh Đ không phải là con người xấu. Mỗi lần xúc phạm vợ, anh Đ đều nhận ra lỗi của mình và xin lỗi chị. Từ khi chị nộp đơn ly hôn, anh Đ đã có nhiều thay đổi trong cách cư xử với với vợ và không có lời nói, hành động nào xúc phạm đến chị nữa. Điều đó chứng tỏ, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Đ và chị Q vẫn có khả năng cải thiện, chưa đến mức trầm trọng, anh Đ đã có nhiều nỗ lực để cải thiện tình trạng của vợ chồng, thể hiện thiện chí thay đổi bản thân để vợ chồng được đoàn tụ. Sự nỗ lực của anh Đ đã được chính chị Q thừa nhận nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm và bác yêu cầu kháng cáo của chị Q về việc xin ly hôn nhằm tạo điều kiện để anh Đ, chị Q có cơ hội đoàn tụ, hàn gắn tình cảm vợ chồng, cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc.

Đối với yêu cầu kháng cáo của chị Q đề nghị Tòa án giải quyết về quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung: Do yêu cầu ly hôn của chị Q không được chấp nhận nên Hội đồng xét xử phúc thẩm bác yêu cầu kháng cáo về quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị Như Q không được chấp nhận nên chị Q phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Bác toàn bộ yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị Như Q về việc đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trần Quang Đ và giải quyết về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con chung.

Giữ nguyên bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 08/2018/HNGĐ-ST ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình.

Xử: Không chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Như Q về việc đề nghị xin ly hôn giải quyết về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con chung khi ly hôn.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc chị Nguyễn Thị Như Q phải nộp 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000870 ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Chi cụ Thi hành án dân sự TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Chị Nguyễn Thị Như Q phải nộp 300.000 đồng án phí phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại biên lai số AA/2016/0000719 ngày 29/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án (11/9/2018).

THẨM PHÁN THAM GIA XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tử Lượng **Đinh Huy Lưỡng** **Trịnh Việt Thanh**